

Số: 14 /2023/V11

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC****V/v: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023  
của Công ty cổ phần xây dựng số 11****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Công ty cổ phần xây dựng số 11 xin trân trọng cảm ơn Quý vị đã đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần xây dựng số 11.

Sau đây Tổng giám đốc Công ty xin được báo cáo với các Quý cổ đông về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

**I. THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022****1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022**

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Thực hiện 2021	% thay đổi	
				KH 2022	TH 2021
- Sản lượng	0	0	0	0	0
- Doanh thu	-2,330	0	-1,374	+200,0	+200,0
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	-13,155	-7,938	-11,878	+139,7	+133,2
- Cổ tức	0%	0%	0%	0	0

*(Theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022)***2. Đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu:**

- Tình hình Công ty cổ phần xây dựng số 11 tiếp tục như những năm trước: Công ty tiếp tục thua lỗ lớn nên không thể tham gia đấu thầu tìm kiếm công trình mới (sản lượng 0 đồng; doanh thu 0 đồng); chỉ giải quyết các công việc còn tồn đọng ở những dự án trước đây và thực hiện các công việc thường kỳ đối với doanh nghiệp niêm yết trên sàn chứng khoán như lập báo cáo tài chính, tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên, các báo cáo với cơ quan cấp trên và cơ quan quản lý nhà nước khi có yêu cầu;

- Doanh thu dự kiến thực hiện năm 2022 là -2,330 tỷ là giá trị giảm trừ khi quyết toán hạng mục móng và tầng hầm dự án đầu tư xây dựng Bảo tàng Hà Nội; tuy nhiên

do Cấp có thẩm quyền chưa phê duyệt quyết toán công trình này nên chưa có căn cứ để xuất hoá đơn giảm trừ quyết toán để ghi nhận doanh thu.

- Chi tiêu lợi nhuận: Thực hiện năm 2022 Công ty lỗ 7,938 thấp hơn nhiều so với mức lỗ dự kiến kế hoạch là 13,155 tỷ chủ yếu do: doanh thu kế hoạch từ lỗ 2,33 tỷ giảm xuống còn doanh thu 0 đồng; chi phí khác (thuế, bảo hiểm) giảm từ 2,03 tỷ đồng năm 2021 xuống còn 0 đồng năm 2022; chi phí tài chính giảm từ 8,37 tỷ năm 2021 xuống còn 8,14 tỷ trong năm 2022.

#### **Tình hình chung khác của Công ty:**

- Do nợ thuế lớn và lâu ngày nên Công ty vẫn bị Cục thuế Hà Nội áp dụng biện pháp cưỡng chế hóa đơn không có giá trị sử dụng tại thông báo số 84024/TB-CT-QLN ngày 07/11/2019 của Cục thuế Thành phố Hà Nội;

- Ngày 01/10/2021 cổ đông lớn là Tổng công ty cổ phần Vinaconex đã bán toàn bộ 2.550.000 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 30,36% vốn điều lệ; sau khi thực hiện giao dịch Tổng công ty cổ phần Vinaconex còn 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.

- Ngày 28/3/2023 Ban quản lý các dự án và khai thác hạ tầng gửi văn bản số 47/KTHT-VP thông báo đã thực hiện nghĩa vụ nộp thay tiền thuế nợ cho Công ty cổ phần xây dựng số 11 tương ứng số tiền còn đang nợ là 1.482.539.483 đồng cho Cục thuế thành phố Hà Nội căn cứ quyết định số 10674/QĐ-CTHN-QLN ngày 10/3/2023 của Cục trưởng Cục thuế thành phố Hà Nội về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế bằng biện pháp thu tiền, tài sản khác của đối tượng bị cưỡng chế do tổ chức, cá nhân khác đang giữ.

## **II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

Với điều kiện thực tiễn, năm 2023 Công ty xây dựng kế hoạch cụ thể như sau:

### **1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023:**

*Đơn vị: tỷ đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Thực hiện 2022</b>	<b>Kế hoạch 2023</b>	<b>% thay đổi</b>
- Sản lượng	0	0	0
- Doanh thu	0	-3,630	+50,00
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	-7,938	-13,950	+56,90
- Cổ tức	0%	0%	0

### **2. Giải trình kế hoạch năm 2023**

- Năm 2023 Công ty không còn công trình để thi công, chỉ thực hiện công tác thanh, quyết toán để thu hồi công nợ. Công ty không có khả năng tìm kiếm thêm được công trình mới. Phần doanh thu -3,630 tỷ là giá trị giảm trừ khi quyết toán hạng mục móng và tầng hầm dự án đầu tư xây dựng Bảo tàng Hà Nội;

- Lợi nhuận dự kiến lỗ 13,950 tỷ đồng chủ yếu gồm: doanh thu giảm trừ 3,63 tỷ dự án Bảo tàng Hà Nội; chi phí tài chính (lãi vay ngân hàng lãi phạt chậm nộp thuế, bảo hiểm) khoảng 8,15 tỷ (tương ứng giá trị năm 2022); chi phí quản lý doanh nghiệp 140

triệu; chi phí thuế, bảo hiểm 2,03 tỷ (tương ứng giá trị năm 2021). Hiện bộ máy Công ty đã tinh gọn nhất với 03 nhân sự (*hiện đều làm việc ở đơn vị khác và đang thực hiện kiêm nhiệm*) gồm: 01 Tổng giám đốc, 01 Trưởng phòng tài chính kế toán kiêm tổ chức hành chính (*bao gồm công tác Đảng, đoàn thể*) và 01 Trưởng phòng quản lý dự án.

Hiện công việc chủ yếu của Công ty là:

+ Các công việc yêu cầu bắt buộc của Công ty cổ phần đang niêm yết trên sàn chứng khoán: báo cáo tài chính, báo cáo thuế; Đại hội cổ đông thường niên, bất thường; công bố thông tin ...;

+ Hoạt động báo cáo định kỳ với cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan cấp trên;

+ Tiếp tục quyết toán các công trình đã thi công xong chờ quyết toán;

+ Giải trình với cơ quan thanh tra, kiểm toán về các công trình đã thi công và quyết toán xong (nếu có);

+ Làm việc, báo cáo, giải trình với các cơ quan: thuế, bảo hiểm xã hội, tòa án, ngân hàng...khi có yêu cầu.

+ Giải quyết chế độ cho người lao động: bảo hiểm, hưu trí...(do Công ty đang còn nợ tiền Cơ quan bảo hiểm xã hội); công nợ phải thu, phải trả với đối tác.

### 3. Kiến nghị:

Với thực trạng kinh doanh thua lỗ và khó khăn như trên, Ban điều hành tiếp tục đề xuất:

- Công ty làm thủ tục xin dừng hoạt động;

- Hoặc Công ty làm thủ tục tuyên bố phá sản.

*Kính thưa đại hội!*

Thay mặt Ban điều hành tôi vừa trình bày trước Đại hội kết quả SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD của Công ty năm 2023, rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Quý vị cổ đông.

***Trân trọng cảm ơn.***

#### Nơi nhận:

- Như k/g;
- Các TV HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu.

**TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY**  
**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN XÂY DỰNG**  
**SỐ 11**  
**Đặng Văn Hiếu**



Số: 15 /2023/V11-TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 11

Ngày 21/3/2023, Công ty cổ phần xây dựng số 11 đã hoàn thành việc lập và công bố thông tin Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán quốc tế. Báo cáo tài chính năm 2022 được Công ty công bố trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và website Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng số 11 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như k/g;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**



**Hoàng Nguyễn Hiền**

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

V/v: Quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị.

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Hội đồng quản trị xin báo cáo tình hình thực hiện công tác quản lý, giám sát của HĐQT và tình hình hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 11 như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SXKD CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2022****1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022**

Năm 2022, Công ty cổ phần Xây dựng số 11 tiếp tục khó khăn, lỗ lũy kế lớn, không có nguồn việc, hoạt động sản xuất kinh doanh đình trệ, trong năm Công ty chỉ tập trung giải quyết các vấn đề còn tồn tại.

Mặc dù Ban lãnh đạo Công ty đã có nhiều cố gắng song hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn không thể khôi phục được. Kết quả đạt được như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Thực hiện 2021	% thay đổi	
				KH 2022	TH 2021
- Sản lượng	0	0	0	0	0
- Doanh thu	-2,330	0	-1,374	+200,0	+200,0
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	-13,155	-7,938	-11,878	+139,7	+133,2
- Cổ tức	0%	0%	0%	0	0

**2. Đánh giá chung về kết quả SXKD của Công ty năm 2022:**

- Về chỉ tiêu doanh thu: vượt kế hoạch đề ra, theo kế hoạch ban đầu doanh thu âm 2,33 tỷ do giảm trừ quyết toán Dự án Bảo tàng Hà Nội tuy nhiên do Cấp thẩm quyền chưa phê duyệt quyết toán nên chưa có căn cứ xuất hoá đơn quyết toán nên doanh thu thực hiện năm 2022 là 0 đồng (*chi tiết đã trình bày trong báo cáo của Ban Tổng giám đốc*);

- Về chỉ tiêu lợi nhuận: Thực hiện năm 2022, Công ty lỗ 7,938 tỷ đồng, thấp hơn nhiều chỉ tiêu lỗ 13,155 tỷ đồng như kế hoạch đề ra đồng thời mức lỗ cũng thấp hơn năm 2021; đã giảm lỗ 5,217 tỷ đồng so với kế hoạch năm 2022 nhờ doanh thu giảm trừ (từ lỗ 2,33 tỷ xuống còn 0 đồng); chi phí khác (thuế, bảo hiểm) giảm từ 2,03 tỷ



đồng năm 2021 xuống còn 0 đồng năm 2022; chi phí tài chính giảm từ 8,37 tỷ xuống còn 8,14 tỷ.

## II. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HĐQT NĂM 2022

### 1. Đánh giá chung

Hội đồng quản trị hoạt động tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế của HĐQT, đảm bảo vai trò quản lý, chỉ đạo toàn diện Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành các lĩnh vực SXKD.

Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần xây dựng số 11 gồm:

Stt	Họ và tên	Ghi chú
1	Hoàng Nguyên Hiên	- Chủ tịch (Bổ nhiệm ngày 28 tháng 04 năm 2022)
2	Lại Đức Toàn	- Chủ tịch (Miễn nhiệm ngày 28 tháng 04 năm 2022)
3	Đặng Văn Hiếu	- TV HĐQT - TGD
4	Nguyễn Văn Đạt	- Thành viên (Bổ nhiệm ngày 28 tháng 04 năm 2022)
5	Trần Ngọc Sơn	- Thành viên (Miễn nhiệm ngày 28 tháng 04 năm 2022)

### 2. Về công tác tổ chức và hoạt động của HĐQT

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức họp định kỳ theo đúng quy định của Điều lệ. Ngoài ra, để giải quyết các vấn đề phát sinh, HĐQT đã tiến hành một số các cuộc họp đột xuất hoặc xin ý kiến các thành viên bằng văn bản. Các nghị quyết ban hành trong năm gồm:

STT	Ngày tháng	Số văn bản	Nội dung
1	24/02/2022	08/2022/V11-NQ-HĐQT	NQ về công tác ĐHCĐ thường niên năm 2022
2	28/4/2022	24/2022/V11-NQ-ĐHCĐ	NQ ĐHCĐ thường niên năm 2022
3	28/4/2022	26/2022/V11-NQ-HĐQT	NQ bầu Chủ tịch hội đồng quản trị

### 3. Công tác giám sát hoạt động đối với Ban điều hành Công ty:

Hội đồng quản trị đã thường xuyên thực hiện công tác giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành Công ty, hỗ trợ và tạo điều kiện để Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Năm qua Công ty tuy tiếp tục gặp nhiều khó khăn nhưng Ban điều hành vẫn hoàn thành vượt chỉ tiêu lợi nhuận đề ra tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022; triển khai thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của HĐQT, định kỳ báo cáo đầy đủ tình hình hoạt động SXKD cho HĐQT và BKS; tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

#### **4. Những khuyết điểm tồn tại:**

Công ty tiếp tục thua lỗ; không có công ăn việc làm; cán bộ Công ty hiện đang công tác ở các đơn vị khác, hiện chỉ thực hiện công tác kiêm nhiệm; các tồn tại trong công tác tài chính của các năm trước đã được làm rõ và phân tích đánh giá rủi ro đầy đủ, tuy nhiên chưa thể khắc phục cũng như tìm được hướng giải quyết. Công ty chưa khôi phục được hoạt động sản xuất kinh doanh.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

Ngày 01/10/2021, cổ đông lớn là Tổng công ty cổ phần Vinaconex đã bán toàn bộ 2.550.000 cổ phiếu V11, tương đương 30,36% vốn điều lệ. Sau khi thực hiện giao dịch, Tổng công ty cổ phần Vinaconex không còn sở hữu vốn góp tại Công ty cổ phần Xây dựng số 11 và Công ty chính thức không còn là công ty liên kết của Tổng công ty cổ phần Vinaconex.

Việc Tổng công ty cổ phần Vinaconex đã thoái 100% vốn khiến Công ty vô cùng khó khăn và không thể tham gia đấu thầu các công trình do hoạt động SXKD thua lỗ, không còn nguồn việc cũ trong khi cũng không thể nhận thêm công việc mới. Do đó, trong năm 2023, HĐQT chỉ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Ban điều hành quyết tâm giải quyết các tồn tại do lịch sử để lại; huy động các nguồn lực tập trung thanh quyết toán, thu hồi công nợ để có nguồn chi trả BHXH, Thuế và các khoản nợ khác.

*Kính thưa Đại hội!*

Trên đây là Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023, kính mong Đại hội, quý vị cổ đông cho ý kiến đóng góp để HĐQT hoàn thành nhiệm vụ và hoạt động hiệu quả hơn.

*Trân trọng cảm ơn.*

#### **Nơi nhận:**

- Như k/g;
- Các TV HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**



**Hoàng Nguyễn Hiên**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Tại Đại hội đồng cổ công thường niên 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần xây dựng số 11 (sau đây gọi tắt là Công ty);
- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế (CPA);
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2022.

Ban kiểm soát báo cáo trước ĐHĐCĐ kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2022 cụ thể như sau:

**I. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên trong năm 2022:**

**1. Cơ cấu Tổ chức Ban kiểm soát:**

ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 ngày 28/4/2022 đã chấp thuận đơn từ nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát đối với Ông Vũ Văn Mạnh, Bà Nguyễn Thái Hà, Ông Trịnh Quốc Hiệp và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát. Theo đó kể từ ngày 28/4/2022 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023 của công ty bao gồm:

- |                         |                        |
|-------------------------|------------------------|
| - Bà Trần Thị Hồng Hà   | - Trưởng Ban kiểm soát |
| - Bà Hoàng Thị Việt Anh | - Thành viên           |
| - Ông Vũ Thái Dương     | - Thành viên           |

**2. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và kiểm soát viên**

Trong năm 2022, các Kiểm soát viên và Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy chế nội bộ của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, cụ thể như sau:

- Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, thẩm định báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021; Thông qua các Báo cáo/Tờ trình của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên 2022.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và của Công ty;
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm của Công ty;
- Theo dõi công tác công bố thông tin của công ty theo các quy định của pháp luật;
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

**II. Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của công ty**

Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, thể hiện:

- Ban kiểm soát được tham gia ý kiến về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ban Kiểm soát được HĐQT, Ban điều hành Công ty cung cấp các tài liệu theo yêu cầu của Ban Kiểm soát.



### III. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- Một số vấn đề quan trọng được HĐQT thông qua trong năm cụ thể như sau:
  - + Thông qua chương trình, nội dung tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
  - + Bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023
  - + Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính.
  - + Triển khai nội dung khác trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT.

Ban kiểm soát đánh giá các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều tuân thủ các quy định của Đại hội đồng cổ đông, điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

### IV. Kết quả giám sát hoạt động của Ban điều hành

Hoạt động của công ty trong năm 2022 chủ yếu xử lý các vấn đề còn tồn đọng như quyết toán các công trình đã thực hiện trước đây, xử lý công nợ, tiết giảm chi phí và thực hiện các báo cáo thường kỳ đối với Công ty trên sàn upcom.

Do còn rất nhiều vấn đề về tài chính tồn đọng từ nhiều năm nên Công ty vẫn chưa vượt qua khó khăn để có thể khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, do nợ thuế lớn và lâu ngày nên Công ty vẫn bị Cục thuế Hà Nội áp dụng biện pháp cưỡng chế hóa đơn không có giá trị sử dụng, làm ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty

Nhân sự Công ty hiện nay cũng chỉ còn 3 người (kiêm nhiệm) để thực hiện các công việc có liên quan với cơ quan Nhà nước, công tác kiểm toán, quyết toán các công trình đã thi công xong chờ quyết toán ...

Năm 2022, hạng mục móng và tầng hầm dự án đầu tư xây dựng Bảo Tàng Hà Nội chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán nên Công ty chưa có căn cứ để xuất hóa đơn giảm trừ doanh thu nên doanh thu thực hiện trong năm là 0 đồng (kế hoạch là âm 2,33 tỷ đồng).

Lợi nhuận sau thuế lỗ -7,938 tỷ đồng, chủ yếu do chi phí lãi vay ngân hàng 8,1 tỷ đồng và ghi nhận giá vốn trong khi doanh thu không có. Lỗ năm 2022 thấp hơn năm 2021 chủ yếu do chưa ghi nhận giảm doanh thu, chi phí lãi vay giảm và phát sinh thu nhập khác trong khi chi phí khác không phát sinh.

Trong năm công ty ghi nhận khoản thu nhập khác 0,862 tỷ đồng tương ứng với khoản thuế được giảm trong năm. Số thuế còn phải trả đến 31/12/2022 là 32,56 tỷ đồng.

Các khoản phải trả đến 31/12/2022 là 129,9 tỷ đồng (tăng 8,1 tỷ đồng tương ứng với khoản chi phí lãi tiền vay phát sinh năm 2022)

Dư vay ngắn hạn ngân hàng tại thời điểm 31/12/2022 là 67.879 triệu đồng và hiện tại đang bị áp lãi suất quá hạn và chưa xác định được khả năng trả nợ.

Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn tại thời điểm 31/12/2022 là 205,42 tỷ đồng, dự phòng tổn thất 3,6 tỷ đồng

### V. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022

- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế (CPA).

#### **Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến**

1. Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2022, Công ty chưa thực hiện kiểm kê và đánh giá số dư chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các công trình đang trình bày tại khoản mục "Tài sản dở dang dài hạn" trên Bảng cân đối kế toán với số tiền là 201.823.643.559 đồng (ngày 01/01/2022

là 201.905.053.559 đồng). Trong phạm vi của một cuộc kiểm toán Báo cáo tài chính thông thường, chúng tôi không thể khẳng định tính hiện hữu và giá trị của khoản mục “Tài sản dở dang dài hạn” tại thời điểm 01/01/2022 và 31/12/2022 đang trình bày trên Báo cáo tài chính.

2. Tại thời điểm 31/12/2022, nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn của Công ty là 243.384.353.976 đồng, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 tiếp tục bị lỗ dẫn đến số lỗ lũy kế tại ngày 31/12/2022 là âm 167.079.461.763 đồng và vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2022 bị âm với số tiền là 41.560.710.417 đồng. Những sự kiện này, cùng với các vấn đề được nêu ở Thuyết minh số II – Cơ sở lập Báo cáo tài chính, cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Chúng tôi không được cung cấp các bằng chứng về kế hoạch dòng tiền, cam kết hỗ trợ tài chính của chủ sở hữu, gia hạn các khoản nợ của các chủ nợ làm cơ sở để Ban Giám đốc đảm bảo Công ty có thể liên tục hoạt động trong 12 tháng tới. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến nhận xét về việc Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 được soạn lập trên cơ sở giả định hoạt động liên tục là hợp lý và phù hợp.

3. Về tính đầy đủ, chính xác, quyền thu và nghĩa vụ phải trả đối với các khoản công nợ

Tại thời điểm kiểm toán, chúng tôi không được cung cấp thông tin về các đối tượng phải thu, phải trả để gửi thư xác nhận công nợ. Đồng thời, Ban Tổng Giám đốc không đồng ý cho kiểm toán viên thực hiện gửi thư xác nhận ngân hàng. Số dư các khoản mục này được trình bày trên báo cáo tài chính như sau:

STT	Khoản mục	Mã số	Số dư tại 01/01/2022	Số dư tại 31/12/2022
1	Tiền gửi ngân hàng		29.410.152	226.520.794
2	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	23.137.539.426	19.470.197.876
3	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	1.739.326.806	1.612.991.396
4	Phải thu ngắn hạn khác	136	35.860.916.015	35.860.916.015
5	Phải trả người bán ngắn hạn	311	57.027.508.300	54.476.205.465
6	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	499.167.800	499.167.800
7	Phải trả ngắn hạn khác	319	121.754.518.490	129.890.380.414
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	67.879.760.788	67.879.760.788

Bằng các thủ tục thay thế, chúng tôi không thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về tính đầy đủ, chính xác, quyền và nghĩa vụ phải trả đối với các khoản công nợ trên. Vì vậy, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh đối với số dư các khoản công nợ phải thu, phải trả, dự phòng phải thu khó đòi và các khoản mục có liên quan trong Báo cáo tài chính hay không.

4. Do chúng tôi được bổ nhiệm làm kiểm toán sau ngày 31 tháng 12 năm 2022 nên chúng tôi không tham gia chứng kiến kiểm kê tiền mặt của Công ty tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2022. Công ty không tổ chức kiểm kê tại thời điểm kiểm toán, chúng tôi không thể thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế. Vì vậy, chúng tôi không đưa ra ý kiến nhận xét về mặt giá trị và tính hiện hữu của khoản mục này tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như ảnh hưởng của chúng tới Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

#### **Từ chối đưa ra ý kiến**

Do tầm quan trọng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Công ty Cổ phần xây dựng số 11 đính kèm.

Ban Kiểm soát đánh giá: Ý kiến của Công ty kiểm toán đưa ra là có cơ sở và Ban Kiểm soát nhất trí với ý kiến của Công ty kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty. Đề nghị Công ty rà soát, đánh giá và khắc phục các tồn tại được nêu trong cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến trong Báo cáo kiểm toán độc lập.

## VI. Đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022

### 1. Thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2022	TH 2022
1	Tổng giá trị sản lượng SXKD	Tỷ đồng	0	0
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	-2,330	0
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	-13,155	-7,938
4	Cổ tức	%	0	0

### 2. Thực hiện các nội dung khác

- Không thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 thông qua.
- Chi trả Thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022: chưa thực hiện chi trả.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022 của công ty: Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế (CPA), phù hợp với nghị quyết ĐHĐCĐ.

## VII. Kiến nghị của Ban kiểm soát

- Đề nghị Công ty tiếp tục tích cực giải quyết các vấn đề tồn tại của Công ty, làm rõ công nợ phải thu, công nợ phải trả, quyết toán các công trình dở dang, giải quyết công nợ...
- Đề nghị HĐQT, Ban điều hành công ty sớm có giải pháp đối với vấn đề nợ thuế.
- Đề nghị ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty sớm có định hướng cụ thể đối với hoạt động của Công ty trong thời gian tiếp theo.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2022 của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn các Quý cổ đông, các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ công nhân viên Công ty CP Xây dựng số 11 đã phối hợp, tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ trong năm vừa qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

### Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2023,
- Các thành viên BKS,
- Lưu VP.



Số: 18./2023/TTr-BKS

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2023

## TỜ TRÌNH

*“V/v: Đề nghị thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023”*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Căn cứ:

- Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xây dựng số 11 (sau đây gọi tắt là Công ty);
- Kết quả thẩm tra của Ban Kiểm soát về công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần xây dựng số 11 thông qua nội dung sau:

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một công ty trong Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023 để kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Các thành viên BKS;
- Lưu VP.



**Trần Thị Hồng Hà**

Số: 19 /2023/V11-TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2023

## TỜ TRÌNH

“V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2022”

### **Kính gửi: ĐẠI HỘI CỔ ĐỒNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 11;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng số 11 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

Lợi nhuận thuần sau thuế năm 2022	-7.938.405.491
Lợi nhuận chưa phân phối năm trước để lại	-159.141.056.272
Cộng	<b>-167.079.461.763</b>

Được chia:

Thuế TNDN	0
Cổ tức	0
Quỹ khen thưởng phúc lợi	0
Quỹ đầu tư phát triển	0

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY  
CHỦ TỊCH HĐQT



**Hoàng Nguyên Hiên**



CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 20 /2023/V11-TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2023

## TỜ TRÌNH

“V/v: Phương án thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát”

### Kính gửi: ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần xây dựng số 11;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty năm 2022 và phương án năm 2023 như sau:

#### **I. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:**

Căn cứ báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo tài chính tại 31/12/2022 đã được kiểm toán thì lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là -7,938 tỷ đồng (giảm lỗ so với kế hoạch, kế hoạch năm 2022 lỗ 13,155 tỷ đồng)

Để có kinh phí cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát duy trì hoạt động của Công ty, kính trình Đại hội phê duyệt phương án chi trả thù lao cụ thể như sau:

- Trả thù lao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát: 500.000 đồng/người/tháng;
- Trả thù lao cho Thành viên HĐQT, Thành viên BKS: 300.000 đồng/người/tháng

#### **II. Phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.**

Để có kinh phí cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tiếp tục duy trì hoạt động của Công ty; kính trình Đại hội phương án chi trả thù lao cụ thể như sau:

- Trả thù lao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát: 500.000 đồng/người/tháng,
- Trả thù lao cho Thành viên HĐQT, Thành viên BKS: 300.000 đồng/người/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê chuẩn.

Trân trọng cảm ơn.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY

CỔ PHẦN XÂY DỰNG

SỐ 11

Đ. THANH XUÂN - TP. HÀ NỘI

Hoàng Nguyên Hiên

Số: 21 /2023/V11-TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2023

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua số lượng thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2023-2028.

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2021/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xây dựng số 11;
- Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 sẽ kết thúc nhiệm kỳ tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Do vậy, HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua số lượng thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 là 03 thành viên;
2. Thông qua số lượng thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 là 03 thành viên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

**Nơi nhận:**

- Như k/g;

- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**CHỦ TỊCH HĐQT**

**CÔNG TY**

**CỔ PHẦN XÂY DỰNG**

**SỐ 11**



**Hoàng Nguyên Hiên**

*Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2023*

**QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ  
BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023-2028 CÔNG TY CP XÂY DỰNG SỐ 11**

=====

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 11.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần xây dựng số 11 tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo các nội dung dưới đây:

**ĐIỀU 1: Đối tượng thực hiện bầu cử**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại Ngày đăng ký cuối cùng 08/5/2023) hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự ĐHĐCĐ.

**ĐIỀU 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Thành viên Ban Kiểm soát (BKS)**

**2.1 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 20 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty):**

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

**2.2 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS (theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 37.2 Điều lệ Công ty và Điều 30 Quy chế nội bộ về quản trị công ty):**

Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Tổng công ty;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- d. Không phải là người quản lý Tổng công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng công ty;
- e. Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Tổng công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại công ty mẹ và tại Tổng công ty.
- f. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng công ty;
- g. Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Tổng công ty trong 03 năm liền trước đó.

**ĐIỀU 3: Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS và số thành viên được bầu**

**3.1 Đề cử ứng cử viên HĐQT (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 25.2 và 25.3 Điều lệ Công ty, Điều 21 Quy chế nội bộ về quản trị công ty)**

- a) Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị, cụ thể như sau :
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử một (01) ứng cử viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến 80% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên;

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty trở lên được đề cử tối đa chín (09) ứng cử viên.

- b) Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định của pháp luật.

**3.2 Đề cử ứng cử viên BKS (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 36 Điều lệ Công ty, Điều 25 Quy chế nội bộ về quản trị công ty)**

- a. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử một (01) ứng cử viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến 80% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% trở lên của tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử chín (09) ứng cử viên.
- b. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

### **3.3 Số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu**

- a. Số lượng thành viên HĐQT được bầu:
- Theo điều lệ Công ty và Tờ trình thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028: Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 03 người.
- b. Số lượng thành viên BKS được bầu:
- Theo quy định tại Điều 37.1 Điều lệ Công ty: “Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là ba (03) người”.
- Số lượng Kiểm soát viên được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên là 03 người.

## **ĐIỀU 4: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

### **4.1 Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS:**

Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

### **4.2 Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát Phiếu bầu HĐQT và Phiếu bầu BKS;
- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết bầu HĐQT, BKS kèm theo mã số tham dự của cổ đông;
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;



- Cổ đông tiến hành bầu tối đa cho số lượng thành viên HĐQT và BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

### **ĐIỀU 5: Phương thức bầu cử**

- 5.1 Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- 5.2 Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết bầu tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS được Đại hội cổ đông thông qua;
- 5.3 Cổ đông chọn một trong hai phương pháp sau đây để bầu thành viên HĐQT/BKS:
  - Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu: cổ đông chỉ cần tích dấu (x) vào ô trống của từng ứng cử viên mà mình bầu (ngoài ra, cổ đông có thể gạch ngang tên của những ứng viên mà mình không bầu). Số phiếu bầu của từng ứng cử viên được chọn là kết quả chia đều của Tổng số quyền bầu của cổ đông chia cho số ứng cử viên được lựa chọn.
  - Bầu cử bằng phương pháp ghi số quyền biểu quyết bầu cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn: cổ đông ghi trực tiếp số quyền biểu quyết bầu vào ô trống của số ứng cử viên mà mình lựa chọn. Số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng cử viên. Tổng cộng số quyền biểu quyết bầu mà cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên được bầu không được vượt quá tổng số quyền biểu quyết bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.

### **Ghi chú:**

- ❖ Cổ đông chỉ lựa chọn một trong hai phương pháp để thực hiện bầu HĐQT/BKS. Nếu cổ đông/đại diện cổ đông thực hiện đồng thời cả hai phương pháp nêu trên thì phiếu bầu của cổ đông/đại diện cổ đông là **không hợp lệ**.
- ❖ Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (*có giấy uỷ quyền*), người được ủy quyền (đại diện cổ đông) có đầy đủ quyền biểu quyết/bầu cử.

### **ĐIỀU 6: Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ**

- 6.1. Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty.
- 6.2. Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- 6.3. Phiếu có Tổng cộng số quyền biểu quyết bầu mà cổ đông/đại diện cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên được bầu vượt quá tổng số quyền biểu quyết bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.
- 6.4. Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
- 6.5. Phiếu bầu quá số lượng thành viên HĐQT/BKS đã được Đại hội thông qua.
- 6.6. Cổ đông/đại diện cổ đông sử dụng cả hai phương pháp bầu (ghi phiếu trên phiếu bầu).
- 6.7. Phiếu bầu không dán tem ghi các thông tin về cổ đông.

### **ĐIỀU 7: Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

#### **7.1. Ban kiểm phiếu**

- a. Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- b. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:
  - Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức bỏ phiếu;
  - Phát phiếu bầu;
  - Tiến hành kiểm phiếu;
  - Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- c. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS;

## **7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- a. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- b. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- c. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- d. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

## **ĐIỀU 8: Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS (Khoản 3, Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty)**

- 8.1. Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số quyền biểu quyết bầu mà ứng cử viên nhận được tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên nhận được số quyền biểu quyết bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT và số lượng thành viên BKS được ĐHĐCĐ phê duyệt.
- 8.2. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

## **ĐIỀU 9: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

- 9.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tổng số quyền biểu quyết bầu của các cổ đông tham gia bỏ phiếu (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; Tổng số quyền biểu quyết bầu nhận được của từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;
- 9.2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

**ĐIỀU 10:** Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này gồm có 10 Điều, được đọc công khai và có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Hoàng Nguyên Hiên**